ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /BC-UBND **(DỰ THẢO)**	*Yên Thế, ngày tháng 9 năm 2023*

BÁO CÁO
Kết quả thu, chi ngân sách 9 tháng đầu năm, biện pháp thực hiện 3 tháng cuối năm 2023

Thực hiện chương trình công tác tháng 9/2023 của UBND huyện, để kịp thời đánh giá tình hình thực hiện công tác thu, chi ngân sách 9 tháng đầu năm và đề ra các biện pháp chỉ đạo, điều hành 3 tháng cuối năm nhằm, thực hiện hoàn thành dự toán ngân sách Nhà nước (NSNN) năm 2023 được UBND tỉnh giao và HĐND huyện quyết định. UBND huyện báo cáo kết quả thu, chi ngân sách 9 tháng đầu năm; biện pháp thực hiện 3 tháng cuối năm 2023, như sau:

A. TÌNH HÌNH THU NSNN

I. Kết quả công tác thu NSNN 9 tháng đầu năm

Tổng thu NSNN đến ngày 15/9/2023 thực hiện 1.037.611 triệu đồng, đạt 152,13% dự toán tỉnh giao và đạt 148,52% dự toán HĐND huyện quyết định, trong đó: điều tiết ngân sách Trung ương, tỉnh 28.530 triệu đồng; ngân sách huyện 822.114 triệu đồng; ngân sách cấp xã 186.667 triệu đồng.

1. Kết quả thu ngân sách trên địa bàn 9 tháng đầu năm

Tổng thu ngân sách trên địa bàn huyện 9 tháng đầu năm (có thu tiền sử dụng đất) thực hiện 156.729 triệu đồng, đạt 65,93% dự toán tỉnh giao và 61,63% dự toán HĐND quyết định, bằng 58,27% so với cùng kỳ năm 2022; tổng thu trừ tiền sử dụng đất thực hiện 82.358 triệu đồng đạt 69,96% dự toán tỉnh giao và 66,25% dự toán giao HĐND quyết định, cụ thể kết quả thu từng lĩnh vực được phân tích như sau:

- Thu từ khu vực công thương nghiệp - dịch vụ ngoài quốc doanh thực hiện 41.597 triệu đồng, đạt 67,09 dự toán tỉnh giao và 64,00% dự toán HĐND huyện quyết định, bằng 71,48% so với cùng kỳ năm 2022.

- Thuế thu nhập cá nhân thực hiện 7.926 triệu đồng, đạt 56.61% dự toán tỉnh giao và 51,80% dự toán HĐND quyết định, bằng 39,30% so cùng kỳ năm 2022

- Thu phí, lệ phí thực hiện 5.377 triệu đồng, đạt 141,50% dự toán tỉnh giao và HĐND huyện quyết định, bằng 67,88% so với cùng kỳ năm 2022 *(không tính Phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản còn lại thực hiện 3.103 triệu đồng đạt 81,65% dự toán tỉnh giao và dự toán HĐND quyết định).*

- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp thực hiện 476 triệu đồng, đạt 26,43% dự toán tỉnh giao và HĐND quyết định; bằng 105,78% so cùng kỳ năm 2022.

- Lệ phí trước bạ thực hiện 17.131 triệu đồng, đạt 65,89% dự toán tỉnh giao và 61,18% dự toán NĐND huyện quyết định, bằng 76,48% so với cùng kỳ năm 2022 (trong đó: Lệ phí trước bạ nhà đất thực hiện 1.972 triệu đồng, đạt 32,87% dự toán).

- Thu tiền cho thuê đất thực hiện 291 triệu đồng, đạt 48,57% dự toán tỉnh giao và HĐND huyện quyết định, bằng 55,96% so với cùng kỳ năm 2022.

- Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản thực hiện 1.007 triệu đồng, đạt 3357,18% dự toán tỉnh giao và HĐND quyết định, bằng 1549,23% so cùng kỳ năm 2022.

- Thu khác ngân sách thực hiện 7.058 triệu đồng, đạt 83,03% dự toán tỉnh giao và HĐND huyện quyết định, bằng 98,74% so với cùng kỳ năm 2022, (trong đó: Thu phạt an toàn giao thông 3.571 triệu đồng; tịch thu, phạt 1.652 triệu đồng; thu hồi các khoản chi năm trước và thu khác 1.061 triệu đồng; tiền bảo vệ phát triển đất trồng lúa 774 triệu đồng).

- Các khoản thu tại xã thực hiện 1.495 triệu đồng, đạt 149,53% dự toán tỉnh giao và 115,92% dự toán HĐND huyện quyết định, trong đó: thu từ quỹ đất công ích thực hiện 1.195 triệu đồng đạt 188,17% dự toán; các khoản thu khác tại xã thực hiện 300 triệu đồng đạt 45,86% dự toán giao.

- Thu tiền sử dụng đất ước thực hiện 74.371 triệu đồng, đạt 61,98% dự toán tỉnh giao và 57,21% dự toán HĐND quyết định.

Có 3/10 chỉ tiêu thu đã hoàn thành và vượt dự toán tỉnh giao; còn 7 chỉ tiêu chưa hoàn thành dự toán năm là: Thu từ KV- CTN, DV NQD đạt 67,09% dự toán tỉnh giao và đạt 64% HĐND quyết định; Thuế thu nhập cá nhân đạt 56,61% dự toán tỉnh giao và đạt 51,8% HĐND quyết định, Thuế sử dụng đất PNN đạt 26.43% dự toán tỉnh giao và HĐND quyết định; Thu tiền sử dụng đất đạt 61,98% dự toán tỉnh giao và đạt 57,21% HĐND quyết định; Lệ phí trước bạ đạt 65,89% dự toán tỉnh giao và đạt 61,18% dự toán HĐND quyết định, Thu tiền thuê đất đạt 48,57% dự toán tỉnh giao và HĐND quyết định, thu khác ngân sách đạt 83,03% dự toán tỉnh giao và HĐND quyết định.

(Chi tiết tại Biểu số 01 kèm theo)

Chi cục Thuế khu vực Tân Yên - Yên Thế tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền hỗ trợ NNT, kê khai kế toán thuế, công tác kiểm tra thuế và quản lý, đôn đốc, cưỡng chế nợ thuế. Đặc biệt đã phối hợp cùng các cơ quan liên quan làm tốt việc đấu tranh chống thất thu thuế từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản; Phối hợp cùng các phòng chuyên môn của Cục Thuế đôn đốc thu thuế từ các doanh nghiệp do Cục Thuế quản lý nhưng có hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn huyện; các tổ chức, cá nhân kinh doanh vãng lai ngoại tỉnh; thu thuế từ các cá nhân có thu nhập từ các Google, Facebook và các trang thương mại điện tử; triển khai thành công hóa đơn điện tử tới 100% NNT, ...

2. Xử lý nợ đọng thuế

- Tổng số tiền thuế nợ đến 31/12/2022 là 31.139 triệu đồng;

- Số tiền thuế thu nợ đọng 9 tháng đầu năm 2023 là 23.291 triệu đồng trong đó thu nợ năm 2022 chuyển sang là 7.104 triệu đồng, thu nợ phát sinh 16.187 triệu đồng.

+ Tổng tiền thuế nợ tính đến nay là 24.082 triệu đồng, trong đó nợ có khả năng thu 14.509 triệu đồng, nợ không có khả năng thu 9.573 triệu đồng. Đối với khoản nợ có khả năng thu phần lớn là nợ của một số doanh nghiệp cơ quan Thuế đã áp dụng nhiều biện pháp đôn đốc, cưỡng chế như: điện thoại, thông báo hàng tháng mẫu 01/TTN, cưỡng chế tài khoản, dừng hóa đơn. Một số doanh nghiệp nợ lớn, cưỡng chế nhiều lần nhưng chưa nộp như: Công ty TNHH Thành Minh Quân

(Nợ 8.579 triệu đồng), Công ty Cp Đầu Tư Minh Hùng (Nợ 697 triệu đồng), Công ty TNHH Chế Biến Lâm Sản Anh Phát (nợ 365 triệu đồng), Hợp Tác Xã Sản Xuất và Thương Mại Phú An, Công ty TNHH Xây Dựng Thương Mại Phương Anh Bắc Giang, Công ty TNHH Sản Xuất Và Thương Mại Duy Mạnh,...

+ Tiền nợ thuế khó thu 9.573 triệu đồng. Chi tiết nợ khó thu gồm: tiền nợ thuế 5.966 triệu đồng; tiền nợ của các khoản phạt, chậm nộp 3.338 triệu đồng (trong đó 03 NNT có khoản nợ đã cưỡng chế hóa đơn liên tiếp từ 3 lần trở lên và 03 NNT nợ lớn là 8.987 tỷ đồng gồm: Hợp tác xã sản xuất chế biến vôi Hồng Điều, Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Cẩn Thanh, Công Ty Cổ Phần Giang Sơn, Công Ty TNHH Anh Trường, Chi Nhánh Công ty Cổ Phần Khoáng Sản Jmc, Công Ty Cổ Phần Thương Mại Dịch Vụ Haitaico). Hiện tại Chi cục Thuế đang tiếp tục tiến hành đôn đốc nợ, rà soát, lập hồ sơ đề nghị khoanh nợ, xóa nợ đối với các khoản nợ không có khả năng thu này theo quy định.

Trong 9 tháng đầu năm, Chi cục Thuế đã tập trung thực hiện nhiều biện pháp quản lý, cưỡng chế nợ thuế như: Ban hành trên 3012 lượt thông báo nợ thuế (mẫu 01/TTN); thông báo bằng điện thoại là 353 lượt, đưa lên thông tin đại chúng 82 lượt; yêu cầu cung cấp thông tin tài khoản ngân hàng 36 lượt; cưỡng chế qua tài khoản tại ngân hàng, cưỡng chế hóa đơn 15 lượt.

3. Một số ưu điểm, hạn chế khó khăn trong công tác thu ngân sách

3.1. Ưu điểm

Công tác quản lý thu ngân sách luôn được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Thường trực Huyện ủy, HĐND, UBND huyện và sự phối hợp có hiệu quả của các cấp ủy, chính quyền địa phương, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện cùng với sự nỗ lực phấn đấu của ngành Thuế, công tác thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thực hiện 9 tháng đầu năm 2023 đã đạt được một số kết quả nhất định. Các nguồn thu đã được quản lý, khai thác có hiệu quả; thu ngân sách trên địa bàn cơ bản đáp ứng được mục tiêu, nhiệm vụ phát triển KTXH của huyện; trong bối cảnh hoạt động sản xuất kinh doanh còn gặp nhiều khó khăn sau dịch bệnh Covid-19, nhiều chính sách cho gian hạn nộp thuế, miễn thuế, do vậy nhiều khó khăn, thử thách đặt ra. Để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ thu thu NSNN được UBND tỉnh và HĐND huyện giao, ngay từ đầu năm UBND huyện đã tổ chức hội nghị giao dự toán đảm bảo đúng thời gian quy định của Luật NSNN; các xã, thị trấn và các đơn vị đã tập trung triển khai thực hiện dự toán được giao. Chi cục Thuế huyện đã giao thu chi tiết đến các Đội thuế; UBND huyện xây dựng Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 14/02/2023 về thu NSNN trên địa bàn năm 2023; tham mưu Công văn số 1312-CV/HU ngày 11/9/2023 của Huyện ủy Yên Thế về việc tăng cường công tác quản lý thu, chi ngân sách Nhà nước 4 tháng cuối năm 2023

3.2. Hạn chế, khó khăn

Do ảnh hưởng của dịch bệnh, tình hình xung đột và lạm phát tăng cao tại nhiều nước trên thế giới đã ảnh hưởng nhiều đến việc sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp trên địa bàn; thị trường bất động sản trầm lắng; Chính phủ ban hành chính sách hỗ trợ như Quyết định số 01/2023/QĐ-TTg ngày 31 tháng 01 năm 2023 của Thủ tướng Chính Phủ về việc giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước năm 2022 đối với các đối

tượng bị ảnh hưởng của dịch Covid-19 dẫn đến số tiền thuê đất phải nộp năm 2023 sẽ được bù trừ số tiền thuê đất nộp thừa năm 2022 ảnh hưởng không nhỏ đến số thu ngân sách khoản tiền thuê đất năm 2023; gia hạn tiền thuế, tiền thuê đất theo Nghị định số 12/2023/NĐ-CP ngày 14/4/2023 của chính phủ; giảm thuế GTGT từ 01/7/2023 đến hết 31/12/2023 theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 của Quốc Hội; giảm thuế 50% trước bạ đối với ô tô sản xuất, lắp giáp trong nước theo Nghị định 41/2023/NĐ-Cp ngày 28/6/2023. Số thu thừa của người nộp thuế do được miễn, giảm năm 2021 và năm 2022 theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ Quy định chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị Quyết 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, Nghị định số 92/2021/NĐ-CP, ngày 27/10/2021 của Chính Phủ Quy định chi tiết thi hành Nghị Quyết số 406/NQ-UBTVQH15 của UBTV Quốc hội ban hành một số giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu tác động của dịch Covid -19 được bù trừ số phải nộp năm 2023 làm giảm số thu NS năm 2023.

Việc chỉ đạo, thực hiện công tác quản lý thu NSNN cấp xã chưa thực sự quyết liệt, hiệu quả chưa cao; công tác thực hiện xử lý, thu hồi nợ đọng thuế đối với một số doanh nghiệp, cá nhân kết quả chưa cao.... Một số xã tính đến thời điểm báo cáo còn có một số khoản thu có tỷ lệ đạt thấp (dưới 70% dự toán năm) đã ảnh hưởng đến kết quả thu 9 tháng.

(Chi tiết theo Biểu số 02 kèm theo)

3.3. Nguyên nhân của những hạn chế

Yên Thế là huyện miền núi, thu nhập từ lĩnh vực nông nghiệp vẫn chiếm vai trò chủ đạo; công nghiệp, thương mại và dịch vụ chậm phát triển; các doanh nghiệp được thành lập trên địa bàn huyện chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ, tính cạnh tranh thấp, doanh thu hàng hóa dịch vụ bán ra còn ở mức khiêm tốn so mặt bằng chung trong tỉnh, nhiều doanh nghiệp thành lập nhưng không hoạt động hoặc hoạt động cầm chừng, kém hiệu quả, không phát sinh doanh thu, không phát sinh thuế GTGT. Hộ sản xuất kinh doanh chủ yếu là hộ buôn bán nhỏ, kinh doanh thời vụ, phân tán trên diện rộng; một số DN và hộ KD có số thu lớn nhưng kinh doanh không ổn định do hoạt động thời vụ (kinh doanh gỗ, ván ép hiện tại không xuất được hàng do không xuất khẩu được; nhiều tháng các hộ phải ngừng hoạt động kinh doanh theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đặc biệt các hộ kinh doanh kraoke); số thu lệ phí trước bạ và thuế thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản suy giảm do thị trường bất động sản trầm lắng, đã tổ chức đấu giá nhiều lần tuy nhiên có nhiều lô đất không bán được.

Bên cạnh đó là sự vào cuộc của các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị chưa thực sự sâu sát, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác thu; công tác thanh tra, kiểm tra giám sát việc thực hiện thu chưa thường xuyên, hiệu quả thấp; công tác phối hợp của một số cơ quan, đơn vị có lúc, có nơi chưa chặt chẽ, chưa thường xuyên; năng lực, trình độ, ý thức trách nhiệm của một bộ phận công chức làm công tác quản lý thuế chậm đổi mới, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ và xu thế phát triển; ý thức tự giác chấp hành quy định pháp luật về thuế của một số tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân còn hạn chế... Hoạt động của Hội đồng tư vấn thuế

của hầu hết các xã, thị trấn chưa thường xuyên, kém hiệu quả. Huyện ủy, UBND huyện đã chỉ đạo sát sao, cụ thể nhưng cấp ủy, chính quyền một số xã, thị trấn chưa thực sự quyết liệt, chưa quan tâm tập trung lãnh đạo công tác thu NSNN, chưa chủ động phối hợp trong công tác thu NSNN trên địa bàn.

II. Nhiệm vụ, biện pháp thực hiện thu NSNN 3 tháng cuối năm

1. Nhiệm vụ thu

Số thu ngân sách trên địa bàn 3 tháng cuối năm 2023 ước phải thực hiện 97.831 triệu đồng, số thu lũy kế cả năm ước cả năm 254.560 triệu đồng, đạt 107,08% dự toán tỉnh giao và bằng 100,09% dự toán HĐND quyết định. Không tính thu tiền sử dụng đất ước 3 tháng cuối năm phải thực hiện là 52.202 triệu đồng, số thu lũy kế cả năm không tính thu tiền sử dụng đất ước thực hiện 134.560 triệu đồng, bằng 114,29% dự toán tỉnh giao và bằng 108,24% dự toán HĐND quyết định, trong đó:

- Thu từ khu vực công thương nghiệp dịch vụ ngoài quốc doanh ước thực hiện cả năm 68.012 triệu đồng, đạt 109,70% dự toán tỉnh giao và 104,63% dự toán HĐND huyện quyết định.

- Thuế thu nhập cá nhân ước thực hiện 15.300 triệu đồng, đạt 109,29% dự toán tỉnh giao và 100,00% dự toán HĐND huyện quyết định.

- Phí và lệ phí ước thực hiện 5.700 triệu đồng, đạt 150,00% dự toán tỉnh giao và HĐND huyện quyết định.

- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp ước thực hiện 2.000 triệu đồng, đạt 111,11% dự toán tỉnh giao và HĐND huyện quyết định.

- Thu tiền sử dụng đất ước thực hiện 120.000 triệu đồng, đạt 100,00% dự toán tỉnh giao và 92,31% dự toán HĐND huyện quyết định. Khoản thu này ước không đạt dự toán huyện giao, nguyên nhân do thị trường bất động sản trầm lắng, chính sách tài chính thắt chặt dẫn đến một số cuộc đấu giá quyền sử dụng đất không đạt mục tiêu đề ra; một số cuộc đấu giá số lượng người tham gia rất ít, tiền chênh lệch trúng đấu giá so với giá sàn thấp, nhiều trường hợp người trúng đấu giá bỏ cọc, không thực hiện nghĩa vụ nộp tiền sau trúng đấu giá vào NSNN.

- Lệ phí trước bạ ước thực hiện 29.000 triệu đồng, đạt 111,54% dự toán tỉnh giao và 103,57% dự toán HĐND huyện quyết định.

- Thu tiền thuê đất ước thực hiện 602 triệu đồng, đạt 100,33% dự toán tỉnh giao và HĐND huyện quyết định.

- Thu cấp quyền khai thác khoáng sản ước thực hiện 1.200 triệ đồng, đạt 4000,00% dự toán tỉnh giao và HĐND huyện quyết định.

- Thu khác ngân sách ước thực hiện 10.092 triệu đồng, đạt 130,49% dự toán tỉnh giao và HĐND huyện quyết định.

- Các khoản thu tại xã ước thực hiện 1.654 triệu đồng, đạt 165,40% dự toán tỉnh giao và 128,22% dự toán HĐND huyện quyết định.

(Chi tiết theo Biểu số 01 đính kèm)

2. Biện pháp thu

Trên cơ sở số thu NSNN 9 tháng đầu năm 2023; tiếp tục khắc phục những hạn chế, khó khăn nhằm phấn đấu, thực hiện hoàn thành và vượt dự toán thu ngân sách năm 2023, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Yên Thế lần thứ XXII. UBND huyện đề ra một số nhiệm vụ, biện pháp thực hiện thu NSNN 3 tháng cuối năm 2023 chủ yếu như sau:

- Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 28/12/2021 của UBND huyện về thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TU ngày 28/9/2021 của BTV tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước, chống thất thu trên địa bàn huyện; Công văn số 2438/UBND-KTTH ngày 12/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường công tác quản lý thu chi ngân sách nhà nước năm 2023; Công văn số 844/UBND-VP ngày 05/5/2023 của Chủ tịch UBND huyện về quản lý nợ đọng thuế, nợ đọng xây dựng cơ bản; quản lý, sử dụng các nguồn tăng thu, tiết kiệm chi NSNN; Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 14/02/2023 của UBND huyện về thực hiện công tác thu NSNN trên địa bàn năm 2023; Công văn số 1312-CV/HU ngày 11/9/2023 của Huyện ủy Yên Thế về việc tăng cường công tác quản lý thu, chi ngân sách Nhà nước 4 tháng cuối năm 2023 và các văn bản chỉ đạo của TW, tỉnh...

- Chi cục Thuế khu vực Tân Yên - Yên Thế theo dõi chặt chẽ diễn biến tình hình thu ngân sách, nâng cao chất lượng công tác phân tích, đánh giá nguồn thu, từ đó xác định cụ thể các nguồn thu còn tiềm năng, lĩnh vực, loại thuế còn thất thu, kịp thời tham mưu có các giải pháp điều hành thu ngân sách trên địa bàn huyện; đồng thời đẩy mạnh thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra thuế, kiểm tra chuyên sâu theo từng ngành, lĩnh vực trọng điểm, tập trung vào các lĩnh vực như đất đai, khoáng sản; các doanh nghiệp có quy mô hoạt động lớn, có dấu hiệu rủi ro cao về thuế và hóa đơn; các doanh nghiệp xây lắp ngoài tỉnh có tham gia thi công các dự án xây dựng cơ bản trên địa bàn; chủ động đề ra các giải pháp vận động, thu hút doanh nghiệp đầu tư, mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh và đăng ký kê khai, nộp thuế trên địa bàn huyện. Thực hiện quyết liệt các biện pháp đôn đốc thu hồi nợ thuế, nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và cưỡng chế nợ thuế theo đúng quy định của Luật Quản lý thuế, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu thu nợ theo quy định. Kiểm tra, rà soát và kịp thời xử lý theo đúng quy định của pháp luật đối với các dự án còn nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, đặc biệt là các dự án khu đô thị, khu dân cư… được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách do nhà đầu tư thực hiện trên địa bàn huyện; giảm tối thiểu số nợ thuế mới phát sinh.

- Đảng ủy, UBND các xã, thị trấn tập trung lãnh, chỉ đạo công tác thu NSNN trên địa bàn, định kỳ báo cáo kết quả gửi UBND huyện; kiểm tra, chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐTV thuế xã; phối hợp cùng Chi cục Thuế khu vực Tân Yên - Yên Thế rà soát, quản lý và tổ chức thu các khoản thu tại địa bàn, đặc biệt tập trung rà soát, quản lý, thu thuế đối với thuế hộ kinh doanh cố định; kinh doanh online,… để kịp thời phát hiện và đưa vào quản lý các hộ mới ra kinh hoanh hoặc thay đổi quy mô kinh doanh.

- Các cơ quan chuyên môn phối hợp UBND các xã, thị trấn kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng tại các dự án; phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc giao đất, cho thuê đất,

cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất bảo đảm các quy định của pháp luật. Thực hiện quy trình, thủ tục để trình phê duyệt giá đất tính tiền GPMB, tiền sử dụng đất các dự án thuộc trách nhiệm được giao, đảm bảo phải tuân thủ đúng quy định của Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành, phù hợp với giá thị trường, tình hình phát triển kinh tế tại địa phương và đảm bảo tiến độ thu, nộp ngân sách về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định.

- Xem xét, xử lý đối với các dự án đầu tư nợ đọng tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và vi phạm các quy định pháp luật về đất đai. Đôn đốc các chủ đầu tư dự án khu dân cư không sử dụng vốn đầu tư công đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án; các dự án khu dân cư còn nợ tiền sử dụng đất nộp tiền vào NSNN theo quy định. Triển khai các trình tự, thủ tục thu hồi, bồi thường GPMB đấu giá đất; tiếp tục tổ chức các cuộc đấu giá đất trên địa bàn, phấn đấu hoàn thành kế hoạch thu tiền sử dụng đất năm 2023.

- Tiếp tục phối hợp tuyên truyền chính sách thuế đặc biệt là các chính sách mới sửa đổi, bổ sung; cải cách thủ tục hành chính thuế, công khai minh bạch và tạo điều kiện thuận lợi để NNT đăng ký, khai và nộp thuế. Đẩy mạnh triển khai ứng dụng thuế điện tử trên thiết bị di động (Etax mobile), lệ phí trước bạ phương tiện điện tử, quy chế luân chuyển hồ sơ đất đai điện tử, hoàn thuế điện tử, đăng ký thuế và nộp thuế qua cổng dịch vụ công Quốc gia,… các xã, thị trấn huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc tuyên truyền, vận động nhân dân phối hợp thu thuế đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ thu NSNN theo dự toán được giao; thành lập và tiếp tục duy trì hoạt động của Tổ công tác thu ngân sách; đánh giá nguồn thu trên địa bàn, tập trung chỉ đạo thu các sắc thuế, phí, lệ phí trên địa bàn quản lý.

- Định kỳ hàng tuần tổng hợp và báo cáo Huyện ủy tiến độ thu và những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện; thông báo tiến độ thu đến các xã thị trấn trước ngày 25 hàng tháng.

B. CHI NGÂN SÁCH

I. Kết quả công tác chi NSNN 9 tháng đầu năm

1. Chi ngân sách huyện

Tổng chi ngân sách huyện ước thực hiện đến 15/9/2023 đạt 444.833 triệu đồng, đạt 80,30% dự toán giao và bằng 95,93% so cùng kỳ năm trước, chi tiết các khoản chi như sau:

1.1. Chi đầu tư phát triển: Thực hiện 127.751 triệu đồng, đạt 122,84% kế hoạch vốn và bằng 80,72% so cùng kỳ năm trước[1].

1. Gồm: Xây dựng công trình Sở chỉ huy trong căn cứ chiến đấu giai đoạn 2020 - 2025; Lập điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Yên Thế; Lập kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Yên Thế; Khu đô thị kết hợp tái định cư khu di tích lịch sử HHT; Trường THCS thị trấn Bố Hạ; Hạng mục: GPMB, san nền, tường rào; Xây dựng nhà hiệu bộ + Phòng chức năng + Sân, cổng, tường rào Trường THCS Đồng Hưu; Cải tạo, nâng cấp đường lên Đền Thượng xã Đông Sơn, huyện Yên Thế; Khu đô thị kết hợp tái định cư khu di tích lịch sử Hoàng Hoa Thám; Khu dân cư trung tâm xã Đồng Vương, huyện Yên Thế (giai đoạn 1); Khu xử lý rác thải xã Xuân Lương, huyện Yên Thế; Trạm y tế thị trấn Bố Hạ, huyện Yên Thế; HM giải phóng mặt bằng; Trạm y tế thị trấn Bố Hạ, huyện Yên Thế; HM giải phóng mặt bằng; khu dân cư xã Đồng Kỳ giai đoạn 1;…

1.2. Chi sự nghiệp kinh tế: Thực hiện 27.534 triệu đồng, đạt 67,90% dự toán và bằng 153,33% so cùng kỳ năm trước, trong đó: Chi sự nghiệp nông, lâm nghiệp 2.591 triệu đồng, đạt 36,90% dự toán[2]; chi sự nghiệp thủy lợi 4.008 triệu đồng, đạt 43,01% dự toán[3]; chi sự nghiệp giao thông 10.852 triệu đồng, đạt 140,24% dự toán[4]; chi sự nghiệp kiến thiết thị chính 7.728 triệu đồng, đạt 113,84% dự toán[5]; chi sự nghiệp kinh tế khác 2.355 triệu đồng, đạt 26,86% dự toán[6].

---

2. Gồm: Chi áp dụng tiến bộ Khoa học công nghệ trong sản xuất, hỗ trợ liên kết tiêu thụ sản phẩm (Chuỗi liên kết chăn nuôi gà đồi thương phẩm an toàn sinh học trên địa bàn huyện Yên Thế); chi thực hiện xây dựng các mô hình phát triển sản xuất nông nghiệp thuộc Chương trình phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa bền vững; Kinh phí tổ chức tết trồng cây năm 2023; chi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn về ATTP lĩnh vực nông nghiệp; tuyên truyền, tập huấn nâng cao năng lực quản lý ATTP cho các tổ chức, cơ sở, hộ gia đình, cá nhân sản xuất, kinh doanh sản phẩm, vật tư nông nghiệp; thực hiện lấy mẫu phân tích giám sát, quản lý chất lượng sản phẩm, vật tư nông nghiệp; chi truyền thông, tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu, … các sản phẩm đặc trưng, thế mạnh của địa phương, sản phẩm OCOP; truyền thông, truyên truyền về phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp và thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn khác được Huyện ủy, HĐND, UBND huyện giao; chi hoạt động của Trung tâm Dịch vụ - Kỹ thuật nông nghiệp chi lương, phụ cấp, các khoản đóng góp và chi thường xuyên; kinh phí tổ chức tết trồng cây năm 2022; kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn lĩnh vực nông nghiệp...

3. Chi hỗ trợ sử dụng dịch vụ công ích thủy lợi năm 2023 cho các hợp tác xã, Tổ hợp tác trên địa bàn; Kênh tưới, tiêu thôn Trại Nhất, xã Hồng Kỳ; Cải tạo, nâng cấp Đập ông Đồng thôn Đền Cô xã Tam Hiệp và hồ Nhà Trẻ, bản Núi Bà xã Tam Tiến; Cải tạo hồ La Chả, thôn Hợp Thắng, xã Tiến Thắng; Cải tạo, nâng cấp Hồ Ao Bùng, tổ dân phố Mạc I, thị trấn Phồn Xương; Cải tạo, sửa chữa đập ông Ổn; Nâng cấp mương Cấp 2 (Tuyến giáp Kênh Đông - kênh trạm bơm Trại Nhì) - xứ đồng Đầu Trâu xã Hồng Kỳ; Mương nội đồng từ cửa nhà văn hóa thôn Ngò 1 đi đồng con Nhạn thôn Ngò 2 - xứ đồng con Nhạn, xã Đồng Kỳ; Cứng hóa kênh tưới thôn Hoàng Long - xứ đồng Đồi Tròn xã Tân Hiệp; Cứng hóa kênh tưới thôn Am - xứ đồng Thổ Kỳ, xã Tân Hiệp; Cứng hóa kênh tưới thôn Đồng Tâm, Đồng Gia - xứ đồng Đồng Cửa, xã Tân Hiệp; Mương nội đồng thôn Tiến Trung - xứ đồng Năm Tấn, xã Tiến Thắng; Mương nội đồng thôn Hố Luồng - xứ đồng Ông Tình, xã Tiến Thắng; Kênh tưới xứ đồng cửa làng bản Thia xã Canh Nậu; Cải tạo, nâng cấp Hồ Đồng Hác; Cải tạo, nâng cấp hồ Đèo Bản xã Đồng Tiến; Kênh tưới xứ đồng bà O bản Đình - xứ đồng cửa Bà O; Cứng hóa kênh tưới tiêu cánh đồng mẫu thôn Lan Thượng; thôn An Thành, xã An Thượng...

4. Thực hiện chi trả các công trình gồm: Cải tạo, nâng cấp đường trục xã Đồng Hưu - Đông Sơn, huyện Yên Thế; Cứng hóa đường nội đồng thôn Ngò 1, Ngò 2, xã Đồng Kỳ; Đường nội đồng Chùa - Tân Gia, xã Tân Hiệp; Đường trục chính nội đồng đoạn từ cổng nhà ông Hữu thôn Chùa đi thôn Làng, xã Hương Vĩ; Đường nội đồng từ ông Đảm đi ông Khánh bản Trại Tre, xã Đồng Hưu; Đường nội đồng từ ông Việt đi đập Trại Mới, bản Trại Mới, xã Đồng Hưu; Đường nội đồng thôn Cầu Tư - Làng Ba, xã Hồng Kỳ; Đường nội đồng thôn Gia Bình, xã Đồng Hưu; Cải tạo, nâng cấp đường nội đồng các xã Hương Vĩ, Tam Hiệp, Đồng Kỳ, Canh Nậu và thị trấn Phồn Xương (đoạn từ nhà ông Đạt đi nhà ông Nghi thôn Làng xã Hương Vĩ; đoạn cửa ông Inh và đoạn ông Ký - ông Đào, đồng cống TT Phồn Xương; đoạn thôn Trại Quân xã Đồng Kỳ; thôn Đồng Mơ xã Tam Hiệp và bản Gốc Dổi, bản Ná Táng xã Canh Nậu); Đường nội đồng thôn Hồ Tiến (đoạn từ cổng nhà ông Hồng đi cổng nhà ông Trường và ông Trung) xã Hương Vĩ dài 600m; đoạn xứ đồng khu mẫu bẫy xã Đông Sơn dài 800m; thôn Trại Cọ (đoạn từ nhà bà Lý đi ông Nhâm) xã Tam Hiệp dài 150m; Phát dọn hành lang, san gạt lề đường, nạo vét rãnh dọc thoát nước các tuyến đường huyện; Duy tu, bảo dưỡng các tuyến đường huyện; Đường giao thông nông thôn, nội đồng thôn Đồng Gia - Đồng Bông xã Tân Hiệp; Cứng hóa đường nội đồng bản Tràng Bắn - xứ đồng Ba Răng xã Đồng Vương; đoạn thôn Hố Luồng - xứ đồng ông Đu, xã Tiến Thắng; Đường nội đồng thôn Ngò 2 xã Đồng Kỳ đi xã Hương Vĩ; đoạn đình Dĩnh Thép đi thôn Am, xã Tân Hiệp…

5. Gồm: Lát vỉa hè thị trấn Bố Hạ (giai đoạn 2); Cải tạo, lát vỉa hè thị trấn Cầu Gồ, huyện Yên Thế (tuyến 4); Lắp đặt hệ thống chiếu sáng đường tỉnh 292; Công trình đã quyết toán/chuyển tiếp: Dịch chuyển đèn chiếu sáng thị trấn Bố Hạ (Điểm đầu từ cầu Sỏi - điểm cuối cầu Bố Hạ); Công trình khởi công mới: Chi sửa chữa đèn tín hiệu giao thông nút giao thị trấn Phồn Xương, thị trấn Bố Hạ; Công trình khởi công mới: Lắp đặt, sửa chữa, nâng cấp hệ thống đèn chiếu sáng công cộng, đèn trang trí trên địa bàn huyện; Công trình khởi công mới: Chỉnh trang, trang trí thị trấn Phồn Xương, huyện Yên Thế (Dải trang trí qua đường); Cải tạo lát vỉa hè thị trấn Phồn Xương, huyện Yên Thế (tuyến 3); Cải tạo, lát vỉa hè thị trấn Cầu Gồ, huyện Yên Thế (tuyến 4); Lát vỉa hè thị trấn Bố Hạ (giai đoạn 2)…

6. Gồm: Kinh phí thuê tư vấn thẩm định giá các gói thầu thuộc thẩm quyền của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện (bao gồm: Mua sắm tập trung, các gói thầu phải thẩm định giá của các đơn vị….); chi lương, phụ cấp, các khoản đóng góp và chi hoạt động của Trung tâm Phát triển quỹ đất và quản lý trật tự giao thông, xây dựng, môi trường,…; Công trình đã quyết toán/chuyển tiếp: Dịch chuyển đường dây Trung thế 35KV và trạm BA CG 2khu dân cư Trại Cọ xã Tam Hiệp và tổ dân phố Đề Nắm, thị trấn Phồn Xương; Công trình khởi công mới: Cắm mốc giới theo đồ án quy hoạch chung thị trấn Bố Hạ và các vùng phụ cận huyện Yên Thế; Khu liên hợp thể theo huyện Yên Thế (giai đoạn 3 xây dựng Sân vận động); Đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính thực hiện Kết luận thanh tra số

3. Chi sự nghiệp công nghệ thông tin: Thực hiện 2.703 triệu đồng, đạt 180,21% dự toán[7].

4. Chi sự nghiệp môi trường: Thực hiện 1.535 triệu đồng, đạt 20,50% dự toán[8].

5. Chi sự nghiệp Văn hoá thông tin - Thể dục thể thao: Thực hiện 4.195 triệu đồng, đạt 99,53% dự toán[9].

6. Chi sự nghiệp Phát thanh - Truyền hình: Thực hiện 788 triệu đồng, đạt 49,33% dự toán[10].

7. Chi đảm bảo xã hội: Thực hiện 19.352 triệu đồng đạt 69,10% dự toán[11].

8. Chi hỏa táng, điện táng: Thực hiện 1.222 triệu đồng, đạt 101,82% dự toán.

***9. Hỗ trợ tiền điện hộ nghèo*:** Thực hiện 756 triệu đồng, đạt 75,72% dự toán.

10. Chi sự nghiệp giáo dục: Thực hiện 209.830 triệu đồng, đạt 72,60% dự toán[12].

11. Chi sự nghiệp đào tạo: Thực hiện 1.072 triệu đồng, đạt 74,85% dự toán[13].

12. Chi sự nghiệp y tế: Thực hiện 3.164 triệu đồng, đạt 61,30% dự toán[14].

4067/KL-UBND ngay 11/8/2021 của UBND tỉnh; Cắm mốc giới theo quy hoạch chi tiết 1/500 Khu đô thị số 1 thị trấn Phồn Xương, quy hoạch chi tiết 1/500 khu dân cư thôn Trại Chuối, xã Đồng Kỳ, quy hoạch di tích lịch sử quốc gia, khu di tích lịch sử và khu đền kỳ đồng, động thiên thai xã Hồng Kỳ…

7. Gồm: kinh phí, trang thiết bị, phương tiện, cơ sở vật chất phục vụ triển khai, thực hiện đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn năm 2030 (Đề án 06/CP); kinh phí tổ chức Hội nghị tập huấn chuyển đổi số, ký số và ứng dụng công nghệ thông tin năm 2023 trong các cơ quan khối Đảng - Đoàn thể và các chi, đảng bộ cơ sở; xây dựng hồ sơ cấp độ cho các hệ thống thông tin của UBND huyện Yên Thế; chi nâng cấp Cổng TTĐT huyện Yên Thế; chi thù lao nhuận bút cổng thông tin điện tử huyện...

8. Chủ yếu chi cho công tác hỗ trợ thu gom xử lý rác thải và chi trả lương hợp đồng cán bộ môi trường các xã, thị trấn; vận hành xe phun nước rửa đường…

9. Chi lương, phụ cấp và chi hoạt động thường xuyên của Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao; chi tham gia các giải thể thao cấp huyện, cấp tỉnh; tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn; chi tổ chức Lễ hội Yên Thế 16/3; chi hoạt động gia đình: tuyên truyền, in ấn, phục vụ tỉnh kiểm tra...; BCĐ Phong trao Toàn dân đoàn kết XDĐSVH; kinh phí hỗ trợ công tác du lịch…; Kinh phí Đội kiểm tra liên ngành về ANTT, ATXH huyện …

10. đảm bảo chi lương, phụ cấp, hoạt động thường xuyên, thù lao, nhuận bút cho các phóng viên, cộng tác viên; mua sắm một số trang thiết bị phục vụ chuyên môn…

11. Gồm: Chi theo định mức; chi BTXH theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP; chi quà tết, trợ cấp khó khăn cho các đối tượng chính sách xã hội; trợ cấp đột xuất, mai táng phí và chi mua BHYT cho các cụ 80 tuổi trở lên; chi cho các đối tượng về hưu trước tuổi; tinh giản biên chế; Bổ sung cho Trung tâm Y tế huyện Kinh phí thanh toán chi phí điều trị người bệnh nhiễm Covid-19 Kinh phí chi cho cán bộ y tế tại khu điều trị covid 19 tại Trung tâm y tế…

12. Đảm bảo chi lương, phụ cấp, các khoản đóng góp và hoạt động thường xuyên; đảm bảo chi lương, phụ cấp, các khoản đóng góp và hoạt động thường xuyên; chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn; chi chính sách phát triển giáo dục mầm non theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP; chính sách hỗ trợ học sinh khuyết tật thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đi học tại các cơ sở giáo dục theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTB&XH-BTC; hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP; hỗ trợ học sinh, giáo viên trường trọng điểm chất lượng cao theo Nghị quyết số 16/2019/NQ-HĐND của HĐND tỉnh; chi hỗ trợ tiền ăn, nhà ở cho học sinh bán trú theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP; chi mua sắm máy tính, trang thiết bị và tăng cường cơ sở vật chất các trường học...

13. Đảm bảo chi lương, phu cấp và chi các hoạt động thường xuyên của Trung tâm Chính trị huyện; chi đào tạo; cập nhật kiến thức, các nhiệm vụ chi chung sự nghiệp đào tạo…

14. Chi mua BHYT cho CCB, TNXP; Dân công hỏa tuyến; người tham gia kháng chiến Lào, Campuchia; người tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước; mua BHYT cho đối tượng bảo trợ xã hội; thực hiện CT mở rộng tầm soát, chuẩn đoán, điều trị một số bệnh tật trước sinh và sơ sinh; thực hiện CT củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ KHHGĐ; thực hiện chính sách hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giao dục mầm non, giáo dục tiểu học ngoài công lập gặp khó khăn do đại dịch Covid-19…

13. Chi quản lý hành chính: Thực hiện 26.585 triệu đồng, đạt 72,37% dự toán, gồm: HĐND và UBND (QLNN) 14.799 triệu đồng, đạt 70,97% dự toán; khối Đảng 8.046 triệu đồng, đạt 77,69% dự toán; đoàn thể và xã hội khác 3.740 triệu đồng, đạt 67,68% dự toán. Đảm bảo chi lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo lương, chi hoạt động cho các phòng, ban cơ quan thuộc huyện.

14. Chi các CTMTQG: Thực hiện 195 triệu đồng.

15. Chi an ninh: Thực hiện 1.452 triệu đồng, đạt 60,78% dự toán, chủ yếu chi thường xuyên của công tác đảm bảo trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

16. Chi quốc phòng: Thực hiện 2.728 triệu đồng, đạt 100,59% dự toán, đảm bảo chi cho công tác quốc phòng theo dự toán được giao, chi tuyển chọn và khám sức khỏe gọi công dân nhập ngũ; chi nhiệm vụ động viên QNDB… Kinh phí bổ sung phục vụ cho việc vận chuyển, hủy nổ vật liệu nổ còn sót lại sau chiến tranh tại xã Đông Sơn; Bổ sung tăng thêm kinh phí khám tuyển nghĩa vụ quân sự…

16. Chi khác ngân sách: Thực hiện 2.436 triệu đồng, đạt 66,09% dự toán; chi hỗ trợ hỗ nghèo vay vốn (NHCSXH huyện); chi hỗ trợ Quỹ hỗ trợ nông dân; chi hỗ trợ thăm và tạng quà tết các đối tượng chính sách xã hội, khám sức khỏe cán bộ diện BTV Huyện ủy quản lý, chi an toàn giao thông và chi hỗ trợ khác...

17. Chi nộp trả ngân sách cấp trên: 11.535 triệu đồng.

II. Chi ngân sách xã, thị trấn

Tổng chi ngân sách xã, thị trấn: Ước thực hiện đến 15/9/2023 đạt 114.598 triệu đồng, đạt 90,75% dự toán và bằng 158,25% so với cùng kỳ năm 2022, trong đó:

1. Chi đầu tư phát triển: Thực hiện 29.910 triệu đồng, đạt 230,08% dự toán, trong đó chủ yếu chi đầu tư XDCB thanh toán khối lượng hoàn thành cho các công trình trong năm và công trình được chuyển nguồn từ năm 2022.

2. Chi sự nghiệp kinh tế: Thực hiện 3.093 triệu đồng, đạt 48,86% dự toán, chủ yếu chi sự nghiệp giao thông, sự nghiệp kiến thiết thị chính; lương, phụ cấp, các khoản đóng góp của cán bộ khuyến nông, thú y xã, thị trấn.

3. Chi sự nghiệp môi trường: Thực hiện 1.409 triệu đồng, đạt 382,88% dự toán năm, trong đó chi thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải và các hoạt động khác liên quan đến bảo vệ môi trường theo phân cấp.

4. Chi sự nghiệp Văn hoá - TDTT: Thực hiện 1.118 triệu đồng, đạt 78,65% dự toán, thanh toán hoạt động sự nghiệp văn hóa; cải tạo, sửa chữa nhà văn hóa các thôn, bản, tổ dân phố,…

5. Chi sự nghiệp truyền thanh: Thực hiện 326 triệu đồng, đạt 26,04% dự toán.

6. Chi đảm bảo xã hội: Thực hiện 2.992 triệu đồng, đạt 76,10% dự toán.

7. Chi sự nghiệp giáo dục: Thực hiện 150 triệu đồng (Đường vào Trường THCS Hồng Kỳ; Mái vòm Trường mầm non Hương Vĩ; trả nợ quét vôi, ve Trường mần non Đồng Kỳ), không giao dự toán đầu năm.

8. Chi quản lý hành chính: Thực hiện 62.703 triệu đồng, đạt 75,88% dự toán, trong đó chi QLNN 37.965 triệu đồng, Đảng 10.137 triệu đồng, MTTQ, các đoàn thể 14.600 triệu đồng.

9. Chi các CTMTQG: Thực hiện 3.912 triệu đồng;

10. Chi công tác an ninh: Thực hiện 251 triệu đồng, đạt 52,47% dự toán.

11. Chi quốc phòng: Thực hiện 4.213 triệu đồng, đạt 63,85% dự toán.

12. Chi khác ngân sách: Thực hiện 756 triệu đồng, đạt 164,96% dự toán.

13. Chi nộp trả ngân sách cấp trên: Thực hiện 3.767 triệu đồng.

(Chi tiết theo Biểu số 03 kèm theo)

3. Một số ưu điểm, hạn chế về tình hình chi và quản lý điều hành ngân sách 9 tháng đầu năm 2023

3.1. Ưu điểm

Kết quả chi ngân sách huyện 9 tháng đầu năm đạt 80,30% (trong đó chi đầu tư XDCB chiếm 28,72% tổng số chi), cơ bản theo dự toán được giao, đáp ứng kịp thời nhu cầu chi lương, phụ cấp, các khoản có tính chất lương; chi nghiệp vụ chuyên môn; chính sách an sinh xã hội và các nhiệm vụ chi quan trọng như: Đại hội hội Nông dân nhiệm kỳ 2023 - 2028; hỗ trợ các xã xây dựng nông thôn mới nâng cao, thôn nông thôn mới kiểu mẫu, kiên cố hóa trường lớp học..., đảm bảo các khoản chi an ninh, quốc phòng.

Chi ngân sách cấp xã đạt 90,75% dự toán giao (trong đó chi đầu tư XDCB chiếm 26,10% tổng số chi), cơ bản đảm bảo các khoản chi lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo lương... cho cán bộ, công chức, trợ cấp cho cán bộ xã nghỉ việc (*hưu xã*) và những người hoạt động không chuyên trách ở xã, thôn, bản, tổ dân phố, chi phòng, chống dịch bệnh, các chương trình mục tiêu...

Công tác kiểm soát chi chặt chẽ, đúng chế độ quy định. Các đơn vị dự toán sử dụng ngân sách tiết kiệm, đúng định mức chế độ; kỷ luật tài chính được tăng cường, hiệu quả sử dụng NSNN được nâng lên...

Công tác quyết toán dự án hoàn thành trên địa bàn huyện luôn được quan tâm chỉ đạo sát sao, quyết liệt, bám sát Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn ngân sách nhà nước...

- Huyện ủy, HĐND thường xuyên quan tâm, tháo gỡ vướng mắc, khó khăn quá trình điều hành ngân sách của UBND huyện. Đồng thời, chỉ đạo điều hành chi NSNN 9 tháng đầu năm theo đúng tinh thần chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Tài chính. Thực hiện công khai dự toán, quyết toán NSNN theo quy định; các cơ quan, đơn vị ban hành và thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý tài sản công, thực hành tiết kiện chống lãng phí. Công tác điều hành chi ngân sách đã bám sát dự toán giao,

đáp ứng được yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ chính trị của huyện, đảm bảo đủ nguồn cho các đơn vị chủ động thực hiện chi theo dự toán. Trong quá trình điều hành ngân sách, hạn chế tối đa bổ sung ngoài dự toán, chỉ bổ sung chi cho các nhiệm vụ cần thiết, cấp bách phát sinh ngoài dự toán.

- Các nhiệm vụ chi của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã đã được công khai chi tiết, cụ thể hóa trong dự toán giao đầu năm, tạo chủ động cho các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện. Cơ quan Tài chính thường xuyên đôn đốc, chủ động tham mưu, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc giải ngân vốn đầu tư, sử dụng ngân sách, tài sản công.

UBND huyện đã ban hành Quyết định giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước và tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Từ đó đã phát huy tác dụng, nâng cao tính tự chủ của các cơ quan, đơn vị trong sử dụng kinh phí được giao.

3.2. Hạn chế

Một số nhiệm vụ chi đạt dưới 70% so với dự toán giao như: sự nghiệp kinh tế ngân sách huyện đạt 67,90%, ngân sách xã đạt 48,86%; chi sự nghiệp môi trường ngân sách huyện đạt 20,50%; sự nghiệp phát thanh - truyền hình cấp huyện đạt 49,33%, cấp xã đạt 26,04%; sự nghiệp y tế ngân sách huyện 61,3%; sự nghiệp an ninh cấp huyện đạt 60,78%, cấp xã đạt 52,47%; công tác quốc phòng cấp xã đạt 63,85%; chi khác ngân sách huyện đạt 66,09%...

- Đến tại thời điểm báo cáo một số nhiệm vụ chi cấp xã chưa có số phát sinh chi như: Sự nghiệp kinh tế (Canh Nậu); sự nghiệp thể dục thể thao (Đồng Kỳ, Đông Sơn); Đài truyền thanh (Canh Nậu, Đồng Kỳ); sự nghiệp môi trường (Đồng Tâm); công tác an ninh trật tự (Tam Tiến, Tiến Thắng);… Nguyên nhân: một số nhiệm vụ đã triển khai thực hiện nhưng việc lập chứng từ thanh toán còn chậm hoặc chưa lập chứng từ thanh toán; mặt khác do tiến độ thu NSNN chưa bảo đảm nên đã ảnh hưởng đến một số nhiệm vụ chi trên địa bàn.

II. Dự kiến chi ngân sách 3 tháng cuối năm 2023 và một số biện pháp tổ chức quản lý điều hành chi ngân sách

1. Chi ngân sách huyện:	**916.867 triệu đồng**
- Chi đầu tư phát triển:	240.326 triệu đồng
- Chi sự nghiệp kinh tế:	103.247 triệu đồng
- Chi Công nghệ thông tin:	7.492 triệu đồng
- Chi sự nghiệp môi trường:	11.154 triệu đồng
- Chi sự nghiệp Văn hoá - TDTT	12.931 triệu đồng
- Chi sự nghiệp PTTH:	1.988 triệu đồng
- Chi bảo đảm xã hội:	38.289 triệu đồng
- Hỗ trợ điện táng, hỏa táng:	1.414 triệu đồng
- Hỗ trợ hộ nghèo tiền điện:	1.008 triệu đồng
- Chi sự nghiệp giáo dục:	305.940 triệu đồng

- Sự nghiệp đào tạo: 1.530 triệu đồng
- Chi sự nghiệp y tế: 6.461 triệu đồng
- Quản lý hành chính: 52.867 triệu đồng
- Chi các CTMTQG: 19.041 triệu đồng
- Chi an ninh: 2.389 triệu đồng
- Chi quốc phòng: 3.713 triệu đồng
- Chi khác ngân sách: 6.250 triệu đồng
- Chi hoàn trả ngân sách cấp trên: 11.535 triệu đồng
- Chi thực hiện cải cách tiền lương: 30.000 triệu đồng
- Chi chuyển nguồn kinh phí thực hiện CCTL: 59.282 triệu đồng

2. Chi ngân sách xã: 233.537 triệu đồng

- Chi đầu tư phát triển: 33.055 triệu đồng
- Chi sự nghiệp kinh tế: 7.434 triệu đồng
- Chi sự nghiệp môi trường: 1.500 triệu đồng
- Chi sự nghiệp Văn hoá - TDTT 1.422 triệu đồng
- Sự nghiệp truyền thanh: 1.250 triệu đồng
- Đảm bảo xã hội: 3.932 triệu đồng
- Chi SNGD: 250 triệu đồng
- Chi quản lý hành chính: 82.636 triệu đồng
- Chi các CT MTQG: 61.663 triệu đồng
- Chi an ninh: 478 triệu đồng
- Chi quốc phòng: 6.598 triệu đồng
- Chi khác ngân sách: 458 triệu đồng
- Chi thiết chế văn hóa, chính quyền thân thiện: 5.000 triệu đồng
- Chi hoàn trả ngân sách cấp trên: 3.767 triệu đồng
- Chi thực hiện cải cách tiền lương: 10.000 triệu đồng
- Chi chuyển nguồn kinh phí thực hiện CCTL: 19.095 triệu đồng

(Chi tiết theo phụ biểu số 03 kèm theo)

3. Một số biện pháp quản lý và điều hành chi ngân sách 3 tháng cuối năm

Để phấn đấu hoàn thành dự toán NSNN năm 2023. UBND huyện đề nghị các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của tỉnh, huyện[15]. Tiếp tục khắc phục những hạn chế, khó khăn nhằm phấn đấu, thực

[15] Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 14/02/2023 của UBND huyện về thực hiện thu NSNN trên địa bàn năm 2023; Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 28/12/2021 của UBND huyện về thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước, chống thất thu trên địa bàn huyện; Công văn số 2438/UBND-KTTH ngày 12/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường công tác quản lý thu chi ngân sách nhà nước năm 2023; Công văn số 844/UBND-VP ngày 05/5/2023 của Chủ tịch UBND huyện về quản lý nợ đọng thuế, nợ đọng xây dựng cơ bản; quản lý, sử dụng các nguồn tăng thu, tiết kiệm chi NSNN; Công văn số 50/UBND-TCKH ngày 10/01/2023 của Chủ tịch UBND huyện về một số nhiệm vụ tổ chức thực hiện dự toán NSNN năm 2023; Công văn số 1312-CV/HU ngày 11/9/2023 của Huyện ủy Yên Thế về việc tăng cường công tác quản lý thu, chi ngân sách Nhà nước 4 tháng cuối năm 2023...

hiện hoàn thành dự toán thu, chi ngân sách năm 2023, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Yên Thế nhiệm kỳ 2020-2025. Trên cơ sở dự toán đã được HĐND huyện quyết định; các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật NSNN năm 2015 và các văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền. Điều hành ngân sách theo đúng quy định tại Quyết định số 36/2017/QĐ-UBND ngày 13/11/2017 của UBND tỉnh về ban hành Quy chế quản lý và điều hành ngân sách địa phương theo hướng tích cực, đảm bảo sử dụng ngân sách tiết kiệm, có hiệu quả, các nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện về thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; rà soát, điều chỉnh dự toán chi NSNN theo tiến độ thu ngân sách, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. UBND huyện tập trung chỉ đạo chi đúng cho các nhiệm vụ cụ thể như sau:

3.1. Chi đầu tư XDCB

Tập trung cao cho công tác đầu tư XDCB, quan tâm chỉ đạo quyết liệt, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, đôn đốc nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, hoàn thiện các thủ tục nghiệm thu khối lượng hoàn thành và khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, làm thủ tục thanh toán ngay với Kho bạc Nhà nước, không dồn vốn vào cuối năm mới thanh toán, đảm bảo giải ngân hết kế hoạch vốn năm 2023 được giao theo đúng thời gian quy định, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công; đồng thời thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư các dự án khởi công mới năm 2024 đảm bảo tiến độ theo đúng quy định.

Thực hiện rà soát, nắm chắc tiến độ thực hiện các dự án; có biện pháp đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án chậm tiến độ.

Tập trung thực hiện GPMB các dự án, giải quyết dứt điểm vướng mắc trong công tác bồi thường GPMB của dự án đang gặp khó khăn để ban giao mặt bằng cho chủ đầu tư triển khai đúng tiến độ.

Đẩy mạnh công tác lập hồ sơ thu hồi đất và tổ chức đấu giá đất để tạo nguồn vốn cho các công trình XDCB trên địa bàn. Toàn bộ số tiền thu từ đấu giá đất theo tỷ lệ điều tiết được đầu tư cho 100% các công trình XDCB. Ưu tiên thanh toán nợ đọng các công trình đã thi công nhưng còn thiếu vốn.

3.2. Chi thường xuyên

Giao dự toán kinh phí kịp thời cho các đơn vị theo dự toán NSNN giao; kiểm soát chi theo đúng chế độ tiêu chuẩn, định mức chi tiêu tài chính của Nhà nước quy định, đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả; tiết kiệm chi để chi cho công tác phòng, chống dịch bệnh.

Bổ sung các khoản chi tăng thêm (nếu có), đảm bảo các chế độ về an sinh xã hội; thanh toán đầy đủ, kịp thời các khoản theo dự toán được giao và chi bổ sung có mục tiêu của ngân sách tỉnh cho ngân sách huyện.

3.3 Công tác quản lý và điều hành ngân sách

Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn quản lý điều hành chi NSNN chủ động, linh hoạt, tiết kiệm, hiệu quả, đảm bảo cân đối ngân sách trong mọi trường hợp; nâng cao hiệu quả sử dụng NSNN; thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số số 12-CT/TU ngày 28/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng

cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với công tác quản lý thu, chi NSNN, chống thất thu trên địa bàn tỉnh.

Đảm bảo kinh phí thực hiện các khoản chi thiết yếu, chi cho con người như: Lương, phụ cấp lương, các khoản chi an sinh xã hội... Chủ động rà soát nguồn thu ngân sách, xây dựng phương án điều hành chi ngân sách theo phương châm "Thu giảm, chi giảm". Sắp xếp, điều chỉnh các nhiệm vụ chi thường xuyên phù hợp với khả năng thu ngân sách, theo dõi chặt chẽ biến động tồn quỹ ngân sách, điều hành đảm bảo khả năng thanh toán, chi trả ngân sách trên địa bàn.

Thực hiện hiệu quả Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023 và giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 32/QĐ-UBND ngày 18/01/2021 của UBND huyện và công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong quản lý, chi tiêu ở các cấp ngân sách, các đơn vị sử dụng ngân sách. Đối với chi ngân sách xã thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ chi theo dự toán đã phân bổ; đảm bảo chi lương, phụ cấp, các khoản đóng góp cho cán bộ, công chức, phụ cấp cho những người hoạt động không chuyên trách xã, thôn, bản, tổ dân phố, trợ cấp cho cán bộ xã nghỉ việc (*hưu xã*) theo chế độ quy định.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát tài chính đối với các đơn vị sử dụng ngân sách, thực hiện việc quản lý sử dụng tài sản công đảm bảo chặt chẽ đúng mục đích và hiệu quả. Thực hiện nghiêm túc Quy định công khai quyết toán ngân sách năm 2022 ở tất cả các đơn vị sử dụng ngân sách và các cấp ngân sách theo Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2016 và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính và công tác tự kiểm tra theo Quyết định số 67/2004/QĐ-BTC ngày 13/8/2004 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Trên đây là nội dung báo cáo kết quả thu, chi ngân sách 9 tháng đầu năm, biện pháp thực hiện 3 tháng cuối năm 2023. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn căn cứ kiểm điểm và tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Các đồng chí Ủy viên BTV Huyện ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Chi cục Thuế, Công an, Thi hành án, Hạt Kiểm lâm huyện;
- Các cơ quan, đơn vị: TC- KH, Tư pháp, GD&ĐT, KT&HT, TN&MT, CN VP ĐKĐĐ, KBNN, Chi nhánh Ngân hàng NN& PTNT Yên Thế, Ban QLDAĐTXD, Trung tâm PTQĐ&QLTTGTXDMT.
- Bộ phận "Một cửa" UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Sơn